

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

T D, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị L Th L Gi, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản S H, xã T Q, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh V V C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản S H, xã T Q, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị L Th L Gi, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản S H, xã T Q, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh V V C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản S H, xã T Q, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị L Th L Gi và anh V V C thuận tình ly hôn nhau.

- Về con chung: Chị L Th L Gi và anh V V C thỏa thuận giao cháu V L L N, sinh ngày 30/5/2011 cho anh V V C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L Th L Gi.

Chị L Th L Gi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị L Th L Gi và anh V V C chưa yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị L Th L Gi và anh V V C không nợ ai, không cho ai vay nợ. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L Th L Gi và anh V V C thỏa thuận chị Giang chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0010628 ngày 20 tháng 4 năm 2022. Trả lại cho chị Gi 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện T D;
- Chi cục THA huyện T D;
- UBND xã T Q;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Moong Công Hải